SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN YHCT BẢO LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 434 /TB-YHCT
V/v cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường năm 2026

Phường B'Lao, ngày 08 tháng 5 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường

Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc có nhu cầu thực hiện quan trắc môi trường định kỳ năm 2026 nhằm phục vụ công tác quản lý và tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường. Để có cơ sở xây dựng dự toán kinh phí và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ, chúng tôi kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm tham gia chào giá với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc

Số 38 Phạm Ngọc Thạch, Phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư, Phòng Tổ chức – Hành chính & Điều dưỡng, Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc. Số 38 Phạm Ngọc Thạch, Phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h00 ngày 08 tháng 5 năm 2026 đến 15h30 phút ngày 18 tháng 5 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 10 ngày kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: *(Theo phụ lục đính kèm)*

Ghi chú: *Giá chào đã bao gồm đầy đủ thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật, chi phí lấy mẫu, vận chuyển mẫu, phân tích mẫu và lập báo cáo kết quả quan trắc.*

Quý đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường vui lòng gửi báo giá để chúng tôi xem xét, tổng hợp và lựa chọn theo quy định.

Trân trọng kính mời!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Website bệnh viện;
- BGĐ (theo dõi);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO LỘC

Hoàng Thế Kiêm

PHỤ LỤC:
BẢNG CÁC CHỈ SỐ VÀ TẦN XUẤT QUAN TRẮC
NĂM 2026

STT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Tần xuất/ năm
1	pH	-	2 lần
2	BOD_5 (20^OC)	mg/L	
3	COD	mg/L	
4	TSS	mg/L	
5	Sunfua (tính theo H_2S)	mg/L	
6	$N – NO_3^-$	mg/L	
7	$P – PO_4^{3-}$	mg/L	
8	$N – NH_4^+$	mg/L	
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/L	
10	Coliform	MPN/100mL	
11	Vibrio cholera	VL/100ml	
12	Salmonella	VL/100ml	
13	Shigella	VL/100ml	